TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày 15/4/2022
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Mộng Hùng, Giám đốc công ty TNHH MTV 2/9 Hòa Bình
2. Bà: Bùi Hồng Thái, Phó chủ tịch UBMTTQ Việt Nam huyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Liên, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/01/2022 về việc kiện "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Trần Ngọc Kh, sinh năm 1993; Địa chỉ: Xóm Liên Tiến, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/01/2022, bản tự khai ngày 26/01/2022 các văn bản trình bày ý kiến cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th kết hôn với anh Trần Ngọc Kh vào ngày 28/10/2019, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tình tình hai vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, hay xảy ra cãi nhau, anh Kh thường gây gổ và đánh chị. Ngày 04/7/2021 chị đã mang theo con về nhà bố mẹ đẻ ở Hải Phòng sinh sống và vợ chồng cũng ly thân nhau từ 04/7/2021 cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm, không hàn gắn được tình cảm, đỉnh điểm ngày 06/10/2021 khi chị đang ở nhà ở Hải Phòng thì anh Kh cùng

bạn anh Kh đến bắt con, đồng thời hành hung khiến chị phải đi khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện An Dương, TP Hải Phòng. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Kh không còn, không thể hàn gắn được chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Ngọc Kh.

Về con chung: Chị Th trình bày: Chị và anh Kh có 01 con chung tên là Trần Duy M, sinh ngày 18/6/2020. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Trần Duy M và chưa yêu cầu anh Khánh đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. bản thân chị hiện tại có công việc và chỗ ở ổn định, làm công ty thu nhập mỗi tháng dao động từ 9 đến 11 triệu đồng, sống cùng với bố mẹ đẻ vì vậy có điều kiện chăm sóc và dạy dỗ con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 26/01/2022, Biên bản hòa giải ngày 28/01/2022, Biên bản hòa giải ngày 17/3/2022 bị đơn anh Trần Ngọc Kh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian và quá trình kết hôn đúng như lời trình bày của chị Nguyễn Thị Th còn nguyên nhân mâu thuẫn thì không đúng như chị Th đã khai, ngày 04/7/2021 bố vợ anh ra xin phép cho chị Th về Hải Phòng chơi 02 tuần và không trở về và vợ chồng cũng ly thân từ đó cho đến nay. Còn ngày 06/10/2021 khi anh về nhà chị Th chơi thăm con, anh có ý định bế con về Hòa Bình thăm bố vì bố của anh đang ốm bệnh, anh có xô xát với chị Th, dùng tay móc vào miệng và giữ cổ chị Thảo chứ không đánh, cũng chính vì vậy mà vợ chồng mâu thuẫn nhưng anh cho rằng chưa đến mức phải ly hôn. Anh đề nghị Tòa án giải quyết để vợ chồng về đoàn tụ, nuôi dậy con chung, xây dựng kinh tế hạnh phúc gia đình.

Về con chung: Anh và chị Th có 01 con chung là Trần Duy M, sinh ngày: 18/6/2020 đúng như chị Th trình bày. Vợ chồng ly hôn anh cũng xin được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu M và chưa yêu cầu chị Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh làm trong hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn xã Ngọc Lương, thu nhập bình quân một tháng là 13 triệu đồng, có chỗ ở ổn định. Anh cũng có đủ điều kiện để nuôi cháu M.

Về tài sản, công nợ chung: Không tranh chấp tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa anh Kh đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng anh Kh ngày 05/4/2022 anh Kh đã nộp đơn xin xét xử vắng mặt.

Trước phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và tại phiên tòa nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tình cảm: Cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Trần Ngọc Kh

- Về con chung: Giao cháu Trần Duy M, sinh ngày 18/6/2020 cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Kh chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th và có quyền đi lại thăm con chung không ai cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Không tranh chấp tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

- Quyền kháng cáo của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Ngọc Khánh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 của BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Về quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th khởi kiện xin ly hôn bị đơn anh Trần Ngọc Kh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của bị đơn tại xóm Liên Tiến, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Ngọc Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy vào ngày 28/10/2019 và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Xét về cuộc hôn nhân giữa chị Thảo và anh Kh, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình chung sống giữa chị Th và anh Kh đã xảy ra mâu thuẫn do bất đồng nhiều vấn đề trong cuộc sống hàng ngày, đã ly thân và không quan tâm đến cuộc sống của nhau, giữa hai người đã có khoảng thời gian sống ly thân từ ngày 04/7/2021 cho đến này. Với khoảng thời gian trên cũng đủ cho chị Th, anh Kh suy nghĩ lại tình cảm vợ chồng thế nhưng cả hai cũng không tìm được một biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại biên bản xác minh đối với chính quyền, đoàn thể và gia đình anh Kh thấy rằng quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, chị Th và anh Kh đã sống ly thân từ tháng 7/2021 đến nay, khi có mâu thuẫn thường không tìm cách tháo gỡ mà có thái độ bỏ mặc cuộc hôn nhân. Điều đó cho thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị TH và anh Kh là đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ly hôn là biện pháp tốt nhất nhằm đem lại tự do cho cả hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thảo đối với anh Khánh là phù hợp với Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống chị Th và anh Kh có 01 con chung tên Trần Duy M, sinh ngày 18/6/2020. Vợ chồng ly hôn

chị Th, anh Kh đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Mạnh và cả hai bên đều chưa yêu cầu đóng góp cấp dưỡng.

Xét yêu cầu của chị Th: Chị Th rất thiết tha được nuôi con, cháu M mới 21 tháng 27 ngày tuổi tính đến thời điểm xét xử, để bảo vệ quyền lợi cho phụ nữ, trẻ em theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu M còn nhỏ, rất cần có sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của người mẹ, chị Th có thu nhập và chỗ ở ổn định, có thời gian chăm sóc dạy bảo cháu M nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân xử giao cháu M cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung chị T chưa yêu cầu anh Kh đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu M nên anh Kh chưa phải đóng góp.

Xét yêu cầu của anh Kh, Hội đồng xét xử thấy rằng anh Kh mặc dù anh rất yêu thương con, có mức thu nhập cao hơn so với chị Thảo, nhưng cháu M còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc của người mẹ, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh Kh.

[3.3] Về tài sản, công nợ chung: Không tranh chấp tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Th đối với anh Trần Ngọc Kh. Cụ thể: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Trần Ngọc Kh.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Trần Duy M, sinh ngày 18/6/2020 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Th chưa yêu cầu anh Kh đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên anh Kh chưa phải đóng góp.

Anh Trần Ngọc Kh được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp anh Kh lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Th có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Kh.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của chị Th, anh Kh hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản, công nợ chung:

Không tranh chấp tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy không xem xét.

4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000[đ] (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000[đ] (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002196 ngày 10/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Chị Th đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định, anh Trần Ngọc Kh có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án;
- Viện kiểm sát;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trung Nghĩa

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án;
- Viện kiểm sát;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trung Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Nghĩa

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án;
- Viện kiểm sát;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trung Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trung Nghĩa